

Số: 574/BC-TTYT

Sông Lô, ngày 17 tháng 7 năm 2019

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện công tác Dân số - KHHGD 6 tháng đầu năm 2019. Phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2019

Năm 2019 là năm thứ hai triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới, chuyển trọng tâm của công tác dân số từ Dân số - KHHGD sang Dân số và phát triển; Trong 6 tháng vừa qua, công tác Dân số - KHHGD đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp chính quyền, sự tham gia phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể và cộng đồng xã hội đã đạt được những kết quả quan trọng góp phần vào việc nâng cao đời sống người dân của địa phương.

### Phần 1

#### ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN SỐ - KHHGD 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

##### I. Thuận lợi, khó khăn

###### 1. Thuận lợi

Công tác Dân số-KHHGD luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Chi cục Dân số-KHHGD, Ban giám đốc Trung tâm và các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành đoàn thể ở địa phương.

Nhận thức của người dân đã được nâng cao rõ rệt, đa phần chấp nhận với số con từ 1 đến 2 con và sống gia đình hạt nhân.

###### 2. Khó khăn

Tư tưởng trọng nam hơn nữ, mong muốn phải có con trai để nối dõi tông đường, dòng họ còn ăn sâu vào một bộ phận quần chúng nhân dân. Hơn nữa, một số người dân muốn sinh thêm con để dự phòng rủi ro do tai nạn giao thông, nghiện hút, các tệ nạn xã hội khác...

Kinh phí cho các hoạt động truyền thông dân số còn rất hạn hẹp.

Đội ngũ cán bộ làm công tác Dân số-KHHGD từ cấp huyện đến xã còn thiếu, một số tuổi đời còn trẻ, trình độ chuyên môn, năng lực và kinh nghiệm công tác chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

##### II. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ công tác Dân số-KHHGD 6 tháng đầu năm 2019

## 1. Công tác tham mưu, ban hành các văn bản:

Ngay từ đầu năm khi Chi cục Dân số - KHHGD chưa giao chỉ tiêu cho đơn vị nhưng trung tâm Y tế đã chủ động ban hành Kế hoạch hoạt động công tác Dân số - KHHGD năm 2019: KH số 145/KH-TTYT ngày 16/3/2019; Ban hành 08 văn bản chỉ đạo công tác chuyên môn như: Kế hoạch số: 531/KH-TTYT ngày 03/07/2019 về Kế hoạch triển khai Đề án Can thiệp, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh năm 2019; Kế hoạch số 542/KH-TTYT ngày 08/07/2019 về Kế hoạch triển khai Đề án tư vấn và chăm sóc người cao tuổi dựa vào cộng đồng năm 2019 ...

Tổ chức chiến dịch đợt 1 phối hợp cùng khoa Sức khỏe sinh sản diễn ra từ tháng 3 - tháng 5/2019.

## 2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ chuyên môn về Dân số-KHHGD 6 tháng đầu năm 2019 (có phụ lục đính kèm)

### 2.1. Kết quả cụ thể

- Quy mô dân số: 108113 người (tăng 1801 người so cùng kỳ năm 2018), trong đó 54609 người là nữ; số người từ 0-15 tuổi là 26429; số người độ tuổi từ 15 - 60 là 66751; số người từ 60 tuổi trở lên là 14933.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 0,54%, đạt 41,54% kế hoạch (KH 1,3%), giảm 0,04% so cùng kỳ 2018. (Trong đó tỷ suất chết là 2,63‰; tỷ suất sinh là 7,97‰)

- Mức giảm sinh: 6 tháng đầu năm có 862 trẻ em sinh ra, tỷ suất sinh 7,97‰ (giảm 0,26‰ so cùng kỳ 2018).

- Tỷ số giới tính khi sinh: có 862 trẻ em sinh ra, trong đó bé trai là 480, bé gái là 382; Tỷ số giới tính khi sinh là 125,7 bé trai/100 bé gái (KH năm là 118 bé trai/100 bé gái), tăng 7,65 điểm % so với KH năm; tăng 6,9 điểm % so với cùng kỳ năm 2018.

- Tỷ lệ sàng lọc trước sinh: Có 934 bà mẹ mang thai được sàng lọc trước sinh/1329 bà mẹ mang thai chiếm 70,28 %, vượt 0,28% so KH (KH năm 70%), đạt ngang bằng với cùng kỳ năm 2018.

- Tỷ lệ sàng lọc sơ sinh: có 458 trẻ em sinh ra được sàng lọc sơ sinh chiếm 53,13% số trẻ em sinh ra, vượt 13,13% KH (KH năm 40%). So với cùng kỳ tăng 11,6%.

- Tỷ lệ sinh con thứ 3: có 167 trẻ em sinh ra là con thứ 3 trở lên trong tổng số 862 trẻ em sinh, chiếm 19,37 % số trẻ em sinh ra (KH năm 10%). So với cùng kỳ năm 2018 tăng 8%.

- Tỷ lệ nam, nữ thanh niên được tư vấn và cung cấp kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD: có 1866 nam, nữ thanh niên được tư vấn, cung cấp kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản, KHHGD/ tổng số 21229 nam, nữ thanh niên chiếm 8,79% (KH năm 75%).

- Tỷ lệ người cao tuổi được tư vấn, được cung cấp kiến thức về chăm sóc sức khỏe: Có 2859 người cao tuổi được tư vấn, cung cấp kiến thức về chăm sóc sức khỏe/tổng số 14933 NCT chiếm 19,15% (KH năm 60%).

- Tăng thêm tỷ lệ NCT được khám sức khỏe định kỳ: có 930 người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ/ tổng số 14933 người từ 60 tuổi trở lên, chiếm 6,23 % (KH năm là tăng thêm 10%).

- Số người mới sử dụng BPTT hiện đại: Có 4998 người mới sử dụng BPTT hiện đại, đạt 88,93 % so với KH (KH năm 5620 người).

## 2.2. Kết quả các hoạt động

\* Về công tác quản lý hậu cần phương tiện tránh thai: Thực hiện miễn phí các biện pháp tránh thai cho đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách vùng nông thôn, miền núi và tuyên truyền, vận động để các nhóm đối tượng khác tự nguyện áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại.

\* Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh: ban hành Kế hoạch triển khai Đề án; 100% các đơn vị y tế trên địa bàn huyện thực hiện ký cam kết thực hiện các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi; các hoạt động hỗ trợ trẻ em gái thuộc gia đình sinh hai con một bề là gái,...

\* Nâng cao chất lượng dân số về thể chất: Phối hợp với Bệnh viện đa khoa tỉnh lấy mẫu sàng lọc sơ sinh và gửi mẫu máu sàng lọc theo đúng quy trình, quy định; Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi về cân nặng đạt 9,5% giảm 0,4% so cùng kỳ, về chiều cao đạt 11,7% giảm 0,4% so cùng kỳ.

\* Tư vấn và chăm sóc người cao tuổi dựa vào cộng đồng: Duy trì sinh hoạt câu lạc bộ người cao tuổi giúp người cao tuổi và mạng lưới tình nguyện viên tại 10 xã. Thành lập mới 3 câu lạc bộ tại 3 xã: Đồng Quế, Đồng Thịnh, Đôn Nhân.

\* Các hoạt động khác: Truyền thông chuyển đổi hành vi, đảm bảo kho dữ liệu điện tử, hoạt động mô hình tư vấn tiền hôn nhân... được duy trì liên tục, làm mới băng rôn treo các trục đường chính, phát bài tuyên truyền trên loa phóng thanh xã, cấp Bản tin Dân số Vĩnh Phúc,...

## 3. Nhân lực làm công tác Dân số-KHHGD

- Cấp huyện: Phòng Dân số - KHHGD hiện có 1 đồng chí phụ trách phòng, chịu trách nhiệm về các hoạt động chuyên môn của phòng.

- Cấp xã: Hiện có 15 cán bộ chuyên trách /17 xã, thị trấn (có 3 xã công tác Dân số do Nữ hộ sinh phụ trách); có 201 cộng tác viên thôn, bản.

### **III. Đánh giá , nhận xét**

#### **1. Những tồn tại, hạn chế**

Sự lãnh, chỉ đạo của các cấp Ủy đảng, chính quyền từ khi sát nhập cơ quan Dân số - KHHGD về Y tế ở một số địa phương còn hạn chế, chưa sâu sát.

Công tác tham mưu của một số trạm y tế cho lãnh đạo cấp ủy, chính quyền chưa quyết liệt, thường xuyên nên kết quả triển khai còn hạn chế.

Kết quả giảm sinh chưa vững chắc (các xã có tỷ lệ sinh cao như: Cao Phong 0.98%; Như Thủy 0.91%; Nhạo Sơn 0.90%...)

Tỷ số mất cân bằng giới tính khi sinh đang ở mức cao: huyện Sông Lô đang đứng đầu toàn tỉnh về tỷ số giới tính, điều này xảy ra ở hầu hết các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Một số xã có tỷ số chênh lệch giới tính khi sinh cao như: Yên Thạch (178 bé trai/100 bé gái), Quang Yên(173 bé trai/100 bé gái), Tứ Yên(163 bé trai/100 bé gái, thị trấn Tam Sơn(144.4 bé trai/100 bé gái);

Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên ngày càng tăng nhanh, một số xã có tỷ lệ con thứ 3 rất cao như: Tân Lập(25.53%), Nhạo Sơn (23.53%), Quang Yên(24.39), Đôn Nhân (22.22%)...

Tỷ lệ áp dụng một số biện pháp tránh thai còn rất thấp như: triệt sản, thuốc cây tránh thai, dụng cụ tử cung,...

Tổ chức bộ máy và cán bộ làm công tác Dân số-KHHGD từ huyện tới các cơ sở thiếu về số lượng, hạn chế về chất lượng.

Chất lượng công tác tuyên truyền chưa cao, hình thức chưa phong phú nên chưa lôi cuốn, thu hút được người tham gia.

#### **2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

Những định kiến về giới tính, tư tưởng trọng nam hơn nữ, gia đình phải có con trai để nối dõi tông đường, thậm chí tư tưởng đông con vẫn còn tồn tại và ăn sâu vào nhận thức của người dân, của một số cán bộ, đảng viên.

Kết quả giảm sinh chưa vững chắc, tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên còn cao. Một số cán bộ, Đảng viên chưa gương mẫu thực hiện chính sách Dân số-KHHGD, ảnh hưởng đến hiệu quả tuyên truyền và thực hiện các mục tiêu chương trình.

Một số trạm y tế xã, thị trấn chưa nhận thức đầy đủ tính chất khó khăn, phức tạp và lâu dài của công tác Dân số-KHHGD; chưa sâu sát trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện chính sách Dân số-KHHGD; chưa thường xuyên kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm và xử lý kịp thời những vấn đề nảy sinh trong công tác Dân số-KHHGD, chưa chủ động tham mưu cho cấp Ủy đảng, chính quyền địa phương tiếp tục chỉ đạo, quan tâm sâu sát tới công tác dân số tại địa phương.

Nguồn lực đầu tư cho công tác Dân số-KHHGD còn hạn hẹp.

### **Phần 2**

## **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC DÂN SỐ-KHHGD 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019**

